

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 2 MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 3**ĐỀ SỐ 8****A. KIỂM TRA ĐỌC**

Học sinh đọc thầm bài sau rồi làm bài tập theo yêu cầu:

Vịt con và gà con

Một hôm, Vịt con và Gà con đang chơi trốn tìm trong rừng, bỗng nhiên có một con Cáo xuất hiện. Nhìn thấy Cáo, Vịt con sợ quá khóc ầm lên. Gà con thấy thế vội bỏ mặc Vịt con, bay lên cành cây để trốn. Chú giả vờ không nghe, không thấy Vịt con đang hoảng hốt kêu cứu.

Cáo đã đến rất gần, Vịt con sợ quá, quên mất bên cạnh mình có một hồ nước, chú vội vàng nằm giả vờ chết. Cáo vốn không thích ăn thịt chết, nó lại gần Vịt, ngửi vài cái rồi bỏ đi.

Gà con đậu trên cây cao thấy Cáo bỏ đi, liền nhảy xuống. Ai dè "tùm" một tiếng, Gà con rơi thẳng xuống nước, cậu chơi với kêu:

- "Cứu tôi với, tôi không biết bơi!"

Vịt con nghe tiếng kêu, không ngần ngại lao xuống cứu Gà con lên bờ. Rũ bộ lông ướt sũng, Gà con xấu hổ nói:

- Cậu hãy tha lỗi cho tớ, sau này nhất định tớ sẽ không bao giờ bỏ rơi cậu nữa.

Theo Những câu chuyện về tình bạn

Câu 1: Khi thấy Vịt con kêu khóc, Gà con đã làm gì? (0,5điểm)

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng:

- A. Gà con vội vàng nằm giả vờ chết.
- B. Gà con sợ quá khóc ầm lên.
- C. Gà con đến cứu Vịt con.
- D. Gà con bỏ mặc Vịt con, bay lên cây cao để trốn.

Câu 2: Trong lúc nguy hiểm, Vịt con đã làm gì để thoát thân? (0,5điểm)

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng:

- A. Vịt con nhảy xuống hồ nước ngay bên cạnh.
- B. Vịt con hét hoảng kêu cứu.
- C. Vịt con vội vàng nằm giả vờ chết.
- D. Vịt con vội vàng bỏ chạy.

Câu 3: Theo em, cuối cùng Gà con đã rút ra được bài học gì? (1điểm)

Câu 4: Vì sao Gà con cảm thấy xấu hổ? (0,5điểm)

Đúng điền Đ, Sai điền S vào mỗi ô trống trước các ý sau:

- Vì Gà con thấy Vịt con bơi giỏi.
- Vì Vịt con tốt bụng, đã cứu giúp Gà con khi Gà con gặp nạn.
- Vì Gà con thấy Vịt con sợ quá khóc to.

Câu 5: Qua câu chuyện trên, em học được điều gì? (1điểm)

Câu 6: Hãy tìm trong bài một câu nói về sự dũng cảm của Vịt con. (0,5điểm)

Câu 7: Tìm và gạch chân dưới các từ chỉ hoạt động, trạng thái có trong câu văn sau: (0,5điểm)

Gà con đậu trên cây cao thấy Cáo bỏ đi, liền nhảy xuống.

Câu 8: Đặt dấu chấm, dấu phẩy và dấu hai chấm vào chỗ thích hợp trong câu dưới đây: (1điểm)

Hồng nói với bạn () " Ngày mai () mình đi về ngoại chơi () "

Câu 9: Đặt một câu có sử dụng biện pháp nhân hóa. (0,5điểm)

B. KIỂM TRA VIẾT

1. Chính tả

Yêu cầu: Giáo viên viết đề bài lên bảng sau đó đọc đoạn chính tả cho học sinh viết vào giấy kẻ có ô li

Cây gạo

Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim. Từ xa nhìn lại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ. Hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọn lửa hồng tươi. Hàng ngàn búp nõn là hàng ngàn ánh nến trong xanh. Tất cả đều lóng lánh, lung linh trong nắng. Chào mào, sáo sậu, sáo đen... đàn đàn lũ lũ bay đi bay về, lượn lên lượn xuống.

2. Tập làm văn

Hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 7 đến 10 câu) kể lại một việc tốt em đã làm để góp phần bảo vệ môi trường, trong đó có sử dụng biện pháp nhân hóa.

GỢI Ý ĐÁP ÁN

A. Kiểm tra đọc

Câu 1: D

Câu 2: C

Câu 3: Gà con biết lỗi của mình là: Gà con xin lỗi Vịt con và hứa không bao giờ bỏ rơi Vịt con nữa. **Hoặc** " Không bao giờ bỏ rơi bạn khi bạn gặp khó khăn, nguy hiểm."; ...

Câu 4: S , Đ , S

Câu 5: (HS tự nêu)

Câu 6: Vịt con nghe tiếng kêu, không ngần ngại lao xuống cứu Gà con lên bờ.

Câu 7: Các từ chỉ hoạt động, trạng thái là: đậu, thấy, bỏ đi, nhảy xuống.

Câu 8: Hồng nói với bạn: " Ngày mai, mình đi về ngoại chơi."

Câu 9: (HS tự đặt câu)

B. Kiểm tra viết

1. Chính tả: (4 điểm)

- Tốc độ đạt yêu cầu: 1 điểm
- Chữ viết rõ ràng, đúng cỡ chữ: 1 điểm
- Viết đúng chính tả mắc không quá 5 lỗi: 1 điểm
(Nếu đến 9 lỗi : 0,5 điểm, hơn 9 lỗi : 0 điểm)
- Trình bày đúng quy định, sạch đẹp: 1 điểm

2. Tập làm văn: (6 điểm)

- Nội dung (ý): 3 điểm

Học sinh viết được đoạn văn gồm các ý theo đúng yêu cầu nêu trong đề bài.

- Kỹ năng: 3 điểm
 - + Điểm tối đa cho kỹ năng viết chữ, viết đúng chính tả: 1 điểm
 - + Điểm tối đa cho kỹ năng dùng từ, đặt câu: 1 điểm